

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 08-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Phước Long.

Ông Lê Thiện Đào Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái L, sinh ngày 06/7/1993. Tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Khóm A, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh 1969 và bà Thái Thùy L1, sinh năm 1971.

Vợ: Trần Hồng P, sinh năm 1995.

Con: có 01 người, sinh năm 2014.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/01/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/10/2021.

Tạm giữ: Ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021 được tại ngoại.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, lực lượng Công an tuần tra trên đường E thuộc ấp M, xã D, thành phố S thì phát hiện Nguyễn Thái L điều khiển xe mô tô biển số 66S1-507.23 chạy về hướng đường N có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra.

Do L đang cầm bịch ma túy trên tay nên khi Công an yêu cầu kiểm tra thì L ném bỏ bịch ma túy xuống vỉa hè, lực lượng Công an kịp thời phát hiện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của L gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) mà L vừa ném xuống vỉa hè;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim điện thoại đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô hiệu Vision màu xanh biển số 66S1-507.23

Quá trình điều tra L khai nhận: Trước khi bị bắt, L đến khu vực bờ kè thành phố V, tỉnh Vĩnh Long gặp 01 người tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 200.000 đồng ma túy, sau đó mang về nhà cất giữ để sử dụng.

Đến ngày 15/12/2021, L mang theo bịch ma túy tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 17/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín một đầu thu giữ của Nguyễn Thái L được gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,169 gam, loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô biển số 66S1-507.23 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn T (cha của L) cho L mượn sử dụng, không biết L điều khiển xe đi sử dụng ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại xe cho ông T.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSTPSĐ ngày 17/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố; phân tích, đánh giá hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

- Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận; xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang được lập lúc 15 giờ 30 phút, ngày 15/12/2021; vật chứng đã thu giữ được; kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 17/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó xác định: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, trên đường E thuộc ấp M, xã D, thành phố S hướng về đường N, Nguyễn Thái L có hành vi cất giấu ma túy trong người có tổng khối lượng 0,169 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3]. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng. Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” bị xử phạt 08 tháng tù, chưa được xóa án tích; trong thời gian chấp hành án, bị cáo đã được học tập, giáo dục cải tạo, biết được việc gì nên làm, việc gì pháp luật nghiêm cấm. Lẽ ra sau khi chấp hành án xong, bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng với lối sống thực dụng, thích hưởng thụ, quan hệ xã hội với những đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn tiếp tục nghiện và tìm mua ma túy để sử dụng. Do đó, ngày 15/12/2021, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 bịch ma túy có khối lượng 0,169 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi này, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội.

[5]. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào ban ngày, địa điểm trên đường E thuộc ấp M, xã D, thành phố S. Khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, bị cáo đã ném bỏ ma túy nhằm để phi tang chứng cứ nhưng bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật.

[6]. Từ những phân tích trên, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) ...”.

[7]. Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa; phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật nhằm để răn đe và phòng ngừa chung.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện nay, bị cáo không có nghề nghiệp, và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

[10]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[12]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim đã qua sử dụng, qua điều tra xác định là tài sản của L, không sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý)

[13]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thái L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14]. Đối với người tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy cho L ở khu vực bờ kè thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thái L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái L mức án **01** năm **06** tháng tù (Một năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án (được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 phong bì được niêm phong ghi số 1080, ghi ngày 15/12/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Q, Tạ Hoài T1, Đặng Thanh D1 và Nguyễn Thái L.

- *Tiếp tục quản lý*: 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen có sim số 0788922798 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Thái L để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2022).

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thái L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND Tp. Sa Đéc; (2b)
- Công an Tp. Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA Tp. Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hoàng Anh